

Bản án số: 157/2021/HS-ST
Ngày 02 – 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Ân.

Ông Phan Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Phương Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 262/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Minh L, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 242 T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng N và bà Nguyễn Thị Y; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 68/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng;

Nhân thân: Ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 164/2016 (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/3/2021 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Bị hại: Ông Lê Minh T, sinh năm 1985 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 7, ấp 6B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1963 – *vắng mặt*.

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1991 – *vắng mặt*.

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 7, ấp 6B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Đại D, sinh năm 1958 – *vắng mặt*.

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 7, ấp 6B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 06/11/2020, Đặng Minh L cùng với 03 người bạn (không rõ lai lịch) đến đường Nguyễn Thị Tú, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để uống rượu. Đến khoảng 04 giờ ngày 07/11/2020, Đặng Minh L được 01 người bạn của L trong bàn điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở về. Trên đường đi, cả 02 bạn tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, khi cả 02 đến trước nhà trọ không số tổ 7, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy trước phòng trọ số 15 có dựng 01 xe mô tô biển số 66K1-0305 của ông Lê Minh T không có người trông coi. Lúc này, bạn của L dừng xe bên ngoài cảnh giới để L đi vào trong dẫn xe mô tô biển số 66K1-0305 đi ra ngoài thì bị ông Nguyễn Đại D phát hiện hỏi L dẫn xe đi đâu nhưng L không trả lời, rồi tiếp tục dẫn xe ra ngoài để bạn của L đẩy đi được một đoạn thì bạn của L bỏ chạy đi đâu không rõ, còn Đặng Minh L tiếp tục dẫn bộ xe mô tô biển số 66K1-0305. Lúc này D điện thoại cho ông Nguyễn Anh T là người ở chung dãy trọ với T biết sự việc. T gọi điện thoại báo cho T biết rồi điều khiển xe đi tìm. Khi T đến trước địa chỉ D14/2C ấp 4, xã Vĩnh Lộc B thì phát hiện bắt giữ Đặng Minh L cùng tang vật giao Công an xã Vĩnh L B. Vụ việc trên được Công an xã Vĩnh Lộc B lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Ngày 09/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh có kết luận số: 3230/KL-HĐĐGTS xác định: 01 xe mô tô Lever kiểu dáng Dream biển số 66K1-0305 có giá trị 2.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 66K1-0305, qua xác minh Tộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột Lê Minh T), bà T giao chiếc xe trên cho T để sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đã trao trả chiếc xe trên cho bà Nguyễn Ngọc T vào ngày 08/01/2021.

Về dân sự: Ông Lê Minh T và bà Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 129/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ghi nhận ông Lê Minh T và bà Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại và ghi nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đã trao trả chiếc xe 01 xe mô tô biển số 66K1-0305 cho bà Nguyễn Ngọc T.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Minh L khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Đặng Minh L đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Lever kiểu dáng Dream biển số 66K1-0305 của ông Lê Minh T vào ngày 07/11/2020 tại nhà trọ không số tổ 7, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị 2.100.000 đồng.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 68/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng; ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 164/2016; nhưng bị cáo vẫn không biết ăn năn hối cải, làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án là: 01 xe mô tô biển số 66K1-0305, qua xác minh Tộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột Lê Minh T), bà T giao chiếc xe trên cho T để sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đã trao trả chiếc xe trên cho bà Nguyễn Ngọc T vào ngày 08/01/2021 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với người đã điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đẩy xe mà Đặng Minh L trộm cắp và cảnh giới bên ngoài, do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và vật chứng. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất do không tương xứng với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[11] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Đặng Minh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2021.

Ghi nhận việc ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Trại tạm giam T30 (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại, đương sự (2);
- Lưu hs (1);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông